

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HÀ NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **07** /2017/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày **19** tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người
làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo,
kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;*

*Căn cứ Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của
Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công
dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;*

*Xét Tờ trình số 1836 /TTr-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết qui
định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn
khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Báo cáo thẩm
tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, thống nhất của
đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

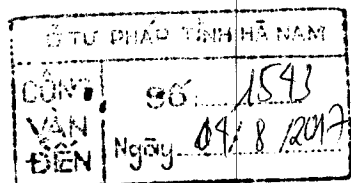
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Nam như sau:

1. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được cấp



có thẩm quyền triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

c) Cán bộ, công chức; sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ, quân nhân chuyên nghiệp và nhân viên quốc phòng trong lực lượng vũ trang; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

d) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2. Mức bồi dưỡng (tính theo ngày làm việc thực tế)

a) Các đối tượng được quy định tại điểm a và b Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp dân được bồi dưỡng mức 100.000 đồng/ngày/người, trường hợp đang hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng mức 80.000 đồng/ngày/người;

b) Các đối tượng được quy định tại Điểm c và d Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này được bồi dưỡng mức 50.000 đồng/ngày/người.

3. Nguồn kinh phí chi trả

a) Nguồn kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, gồm:

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành;
- Nguồn thu của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Các nguồn kinh phí khác (nếu có).

b) Tiền bồi dưỡng cho các đối tượng được quy định tại điểm a, điểm d khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này thuộc biên chế trả lương của cơ quan nào thì cơ quan đó có trách nhiệm chi trả;

c) Tiền bồi dưỡng cho các đối tượng được quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này do cơ quan có thẩm quyền mời, triệu tập phối hợp chi trả.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa XVIII kỳ họp thứ tư thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2017;

Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam quy định về mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh và điểm 5.1; 5.2 khoản 5 Quy định về định mức chi

tiêu tài chính phục vụ hoạt động của HĐND các cấp ban hành kèm theo Nghị quyết số 36/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh hết hiệu lực từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp, Tài chính,
Thanh tra CP;
- BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Sỹ Lợi